

CHANGLiN®

GD508

GD
508

CÔNG SUẤT

Tổng: 93 kW 125 HP / 2200 V/P

TRỌNG LƯỢNG VẬN HÀNH
8000 kg (Cabin)

LƯỚI SAN
3.35 m

LƯỚI ỦI
2.15 m



TỔNG QUAN



NĂNG SUẤT

- Năng suất cao & Tiêu hao nhiên liệu thấp
- Hộp số tự động với biến mô thủy lực
- Bán kính quay xe nhỏ

KINH TẾ & BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

- Công nghệ Cummins USA
- Công suất cao & tiêu chuẩn khí thải Euro II
- Công nghệ Turbo

THOẢI MÁI

- Tầm nhìn tuyệt vời
- Cabin kín với điều hòa & camera

BẢO DƯỠNG

- Bảo dưỡng thuận tiện
- Thiết kế đơn giản

ĐỘ TIN CẬY CAO

- Thiết kế đơn giản, ngăn ngừa hỏng hóc, tăng độ tin cậy của máy

PHỤ KIỆN

- Phụ kiện chính hãng Changlin(Komatsu)

* Information and Communication Technology



Năng suất cao & mức tiêu hao nhiên liệu thấp

Những cải tiến trong hệ thống truyền động và trục tăng hiệu suất, đồng thời động cơ Cummins và điều khiển truyền động cung cấp sản lượng tối ưu - tất cả được kết hợp - giúp năng suất tốt hơn 10% và tiêu thụ nhiên liệu tốt hơn 15% so với GD31.

Hộp số tự động & Biến mô

Hộp số chuyển đổi mô-men xoắn bằng biến mô thủy lực được thiết kế đặc biệt cho máy san bánh lốp ChangLin. Cung cấp hiệu quả chuyển số trực tiếp và khả năng hoạt động của hộp số tự động

Chế độ Nhanh & Chậm

Vận hành máy với Bộ chuyển đổi mô-men xoắn ở tất cả các vị trí tốc độ nhanh / chậm. Các chế độ này cung cấp khả năng điều khiển máy phù hợp với yêu cầu của công việc cần tốc độ cao hay cần cho công việc san ủi có khối lượng lớn.

Bán kính quay xe nhỏ & chiều dài cơ sở lớn

Chiều dài cơ sở dài cho phép hiệu suất san lấp mặt bằng cao và dễ dàng đặt vị trí lưỡi cắt hơn. Chiều dài cơ sở dài cũng góp phần mở rộng tầm với của lưỡi kết hợp với góc khớp nối lớn. Ngoài ra, bán kính quay vòng tối thiểu vẫn ngắn với góc lái rộng, mang lại khả năng cơ động cao.

KINH TẾ & BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Công nghệ ChangLin Komatsu

ChangLin Komatsu phát triển tất cả các thành phần chính bao gồm hệ thống điều khiển tổng thể, thiết bị điện và các thành phần thủy lực. “Công nghệ Changlin Komatsu” tiếp nhận phản hồi liên tục của khách hàng, Changlin Komatsu đã và đang đạt được những tiến bộ vượt bậc trong công nghệ, giúp thế hệ sản phẩm mới có hiệu suất cao và thân thiện với môi trường.



Công nghệ Cummins USA

Động cơ chất lượng hàng đầu thế giới, hiệu suất cao, độ bền cao và tiết kiệm nhiên liệu.



Công nghệ Turbo

Cummins 4BTA3.9, động cơ được trang bị turbo tăng áp, đạt năng suất cao và tiêu thụ nhiên liệu thấp.

Công suất cao & tiêu chuẩn Euro 2

Hệ thống phun cơ khí cung cấp khả năng kiểm soát nhiên liệu tốt, và đảm bảo tiêu chuẩn khí thải Euro 2.



THOẢI MÁI

Tầm nhìn rộng

Khả năng quan sát tuyệt vời từ Cabin đời mới với các trụ bố trí phía sau, phía trước nhỏ gọn, giúp tăng cường khả năng quan sát, làm giảm căng thẳng cho người vận hành trong khi vẫn đảm bảo độ cứng vững của khung cabin. Từ vị trí người vận hành có thể quan sát rất tốt đồng thời cả lưỡi san chính và lưỡi ủi phía trước.



Cabin kín thoải mái, trang bị điều hòa

- Cabin đời mới nhất được trang bị ghế rộng rãi, có tựa lưng, tựa đầu và bệ tay 2 bên điều chỉnh được. Độ nhún của ghế lái được điều chỉnh theo cân nặng của người vận hành, giá để nước uống, ngăn chứa tài liệu.....
- Hệ thống điều hòa công suất cao với 4 cửa gió, được bố trí ngay dưới ghế ngồi, tạo cảm giác thoải mái.
- Hệ thống giải trí bao gồm Radio FM, AM..., USB nghe nhạc, Cổng USB sạc điện thoại.....
- Khả năng quan sát được hỗ trợ thêm bằng Camera sau



Vô lăng và hệ thống điều khiển có thể ngả được



Khay để nước



Radio, USB sạc điện thoại



Camera



Tiếp nhiên liệu dễ dàng

Vị trí tiếp nhiên liệu thiết kế phía trên, đảm bảo phù hợp với việc tiếp nhiên liệu tại công trường.

Dễ dàng tiếp cận

Thiết kế mới, mở rộng toàn bộ 4 cửa, giúp quan sát, thao tác thay thế, bảo dưỡng sửa chữa dễ dàng ngay khi đứng ở vị trí thấp nhất

Bộ lọc nhiên liệu tiêu chuẩn

Cung cấp bộ lọc lớn với hiệu suất lọc tiêu chuẩn, chắc chắn loại bỏ nước và chất bẩn trong nhiên liệu để ngăn ngừa sự cố hệ thống nhiên liệu.

Táp lô có đồng hồ điện tử

Bảng táp lô được trang bị các loại đồng hồ đo và đồng hồ điện tử hiển thị số giờ hoạt động và nhiều thông tin vận hành khác.



THIẾT BỊ CÔNG TÁC

Lưỡi san tiêu chuẩn ChangLin

Lưỡi san tiêu chuẩn ChangLin, với lưỡi cắt mảnh rời được làm cứng, phần lưỡi cắt có thể thay thế. 2 mảnh lưỡi cắt có kích thước bằng nhau, có thể đảo vị trí để tăng thời gian sử dụng khi góc cắt mòn.



Lưỡi ủi tiêu chuẩn ChangLin

Lưỡi ủi tiêu chuẩn ChangLin, với lưỡi cắt mảnh rời được làm cứng, phần lưỡi cắt có thể thay thế



Lưỡi cày sau (Lựa chọn thêm)

Lưỡi cày (lựa chọn thêm) ChangLin, với lưỡi cắt mảnh rời được làm cứng, phần lưỡi cắt có thể thay thế



THÔNG SỐ KỸ THUẬT



ĐỘNG CƠ TIÊU CHUẨN

Hãng sản xuất Cummins Hoa Kỳ
Dung tích động cơ.....3,9 lít
Số lượng xi lanh.....4
Đường kính xi lanh.....102mm
Hành trình Piston.....120mm
Kiểu động cơ..... 4 kỳ làm mát bằng nước, phun trực tiếp
Nạp khí Turbo
Phun nhiên liệu..... Kim phun cơ khí
Công suất93 kW 125HP tại 2200 V/P
Tiêu chuẩn khí thải..... Euro 2
Model động cơCummins 4BTA3.9



HỘP SỐ TỰ ĐỘNG VÀ BIẾN MÔ THỦY LỰC

Kiểu Hộp số tự động 2 chế độ nhanh /chậm, với 4 số tiến và 4 số lùi
Tốc độ tiến lớn nhất40 km / h
Tốc độ lùi lớn nhất30 km / h
Lốp16 / 70 - 24



KHUNG

Cao.....300 mm
Rộng.....290mm
Cạnh bên.....15 mm + 15 mm
Trên, dưới.....10mm



THANH KÉO

Kiểu..... Cấu trúc hình chữ A, được hàn để có độ bền tối đa với một khớp cầu kéo có thể thay thế.
Khung khớp cầu.....150mm X 150mm X 24mm



Kiểu..... Vành răng được làm từ thép rèn với độ cứng cao, thiết kế phân đoạn đảm bảo dễ thay thế và tiết kiệm chi phí
Đường kính bên ngoài.....1100 mm
Đ dẫn động.....Motor thủy lực
Đảo chiều360°



ĐỘNG CƠ (LỰA CHỌN THÊM)

Hãng sản xuất ...Liên doanh Cummins Komatsu
Dung tích động cơ.....3,9 lít
Số lượng xi lanh.....4
Đường kính xi lanh.....102mm
Hành trình Piston.....120mm
Kiểu động cơ..... 4 kỳ làm mát bằng nước, phun trực tiếp
Nạp khí Turbo
Phun nhiên liệu..... Kim phun cơ khí
Công suất93 kW 125HP tại 2200 V/P
Tiêu chuẩn khí thải..... Euro 2
Model động cơKomatsu SAA4D102E



CẦU SAU

KiểuThép hợp kim, xử lý nhiệt, 2 cầu sau dùng bánh răng xoắn, truyền động hành tinh, giảm tốc 1 cấp



LÁI

Kiểu..... Hệ thống lái thủy lực, trợ lực sử dụng 2 xi lanh ở thân chính và 2 xi lanh lái ở bánh trước.
Bán kính quay xe nhỏ nhất5,8m
Góc lái lớn nhất trái, phải.....49°
Góc lái bản lề.....25°



PHANH

Phanh Chính Phanh dầu thủy lực, hỗ trợ khí nén tác động lên 4 đĩa phanh trên toàn bộ 4 bánh sau
Phanh dừng..... Phanh đĩa sử dụng bộ cùm phanh cơ khí với lò so



CẦU TRƯỚC

Kiểu Thanh nối cứng, làm từ thép rèn có độ cứng cao
Khoảng sáng gầm trước460 mm
Góc nghiêng bánh trái / phải.....16°
Góc dao động tổng32°



DUNG TÍCH BÌNH CHỨA (ĐÓ ĐẦY)

Thùng nhiên liệu.....	105 lít
Nước làm mát	24 lít
Hộp số.....	45 lít
Dầu thủy lực	51 lít
Dầu vành răng	4,1 lít



LƯỚI SAN

Kiểu.....lưới san được làm từ vật liệu có độ cứng cao, phần lưới cắt được làm cứng hơn và có thể thay thế

Chiều rộng.....	3350 mm
Chiều cao	455 mm
Chiều dày	16 mm
Mảnh lưới cắt.....	167 mm X 16 mm



KÍCH THƯỚC

Chiều dài tổng thể.....	8570 mm
Chiều dài đến hết bánh trước.....	7720 mm
Chiều dài tâm trục.....	5160 mm
Chiều dài tâm 2 trục sau.....	1420 mm
Chiều dài tâm trục trước đến lưới san..	2210 mm

Chiều rộng tâm bánh trước.....	1660 mm
Chiều rộng tâm bánh sau.....	1640 mm
Chiều rộng mép lốp sau.....	2010 mm
Chiều cao đến nóc cabin.....	2930 mm
Chiều cao tổng thể.....	3050 mm



PHẠM VI HOẠT ĐỘNG

Dịch khung trái	1455 mm
Dịch khung phải.....	1455 mm
Tầm với tối đa ngoài lớp sau	
Trái	1530 mm
Phải.....	1160 mm
Chiều cao nâng tối đa.....	410 mm
Chiều sâu cắt tối đa.....	455 mm
Góc cắt phải/ trái	90 ⁰
Góc xoay trước	40 ⁰
Góc xoay sau.....	3 ⁰



THỦY LỰC

Kiểu..... Bơm bánh răng

Áp suất làm việc	16 mpa
Xi lanh bánh trước	320 mm X 66 mm
Xi lanh lái thân.....	456 mm X 102 mm
Xi lanh úp, ngửa.....	355 mm X 87 mm
Xi lanh nghiêng ben.....	525 mm X 102 mm
Xi lanh nâng hạ ben	1070 mm X 98 mm

Xi lanh đẩy trái, phải.....	1435 mm X 73 mm
Xi lanh nâng hạ(lưới ủi).....	520 mm X 120 mm



LƯỚI ỦI TRƯỚC

Chiều cao.....	900 mm
Chiều rộng.....	2150 mm



ĐẠI DIỆN ĐỘC QUYỀN PHÂN PHỐI & BẢO HÀNH

Công ty cổ phần cơ khí và Thiết Bị Áp Lực –VVM

ĐC: 506 Hà Huy Tập, Gia Lâm, Hà Nội

Website: www.changlin-dao.com

ĐT : 024 3698 3666 / Fax 02436983563

Hotline : 096 569 3622